

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 27-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân nhân: Bà Hoàng Thị Hội và bà Cẩm Thị Đoạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST – HS ngày 15/11/2023 đối với các bị cáo:

1. Giàng A C; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1972, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A N và bà Hờ Thị V (đều đã chết); bị cáo có vợ là Sòng Thị N (đã chết) và 05 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2023, có mặt tại phiên tòa.

- Nhân thân: Bản án số 193/2018/HSST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt Giàng A C 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Đã được xóa án tích).

2. Phàng Thị N; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1983, tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã K, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phàng A T (Đã chết) và bà Thào Thị M;

bị cáo có chồng là Giàng A S và 05 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2023, có mặt tại phiên tòa.

- Nhân thân: Ngày 01/10/2018, Công an huyện Phù Yên xử phạt vi phạm hành chính đối với Phàng Thị N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã được xóa tiền sự).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h20' ngày 19/9/2023 tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản C, xã Đ qua kiểm tra phát hiện tại nhà Giàng A C có Giàng A C, Phàng Thị N đang ở trong nhà có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của Giàng A C, Phàng Thị N 01 gói giấy bạc bên trong đựng chất bột màu trắng và màu hồng nghi là Heroine và Methamphetamine, 01 chiếc bật lửa ga màu xanh. Giàng A C, Phàng Thị N khai nhận đó là gói ma túy do C đi mua mang về mục đích cùng sử dụng với N. Căn cứ hành vi vi phạm của Giàng A C và Phàng Thị N, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Giàng A C, Phàng Thị N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 19/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng chất bột màu trắng và màu hồng thu giữ của Giàng A C, Phàng Thị N được 0,16 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu C.

Tại Kết luận giám định số 2223 ngày 21/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; loại Methamphetamine và loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,16 gam, loại Methamphetamine và loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất*”.

Quá trình điều tra, Giàng A C, Phàng Thị N khai nhận: Bản thân đều nghiện chất ma túy, có quan hệ tình cảm và chung sống với nhau tại nhà Giàng A C. Hàng

ngày C và N thường đi làm thuê để lấy tiền sinh hoạt và mua ma túy sử dụng. Sáng ngày 19/9/2023, C bảo N đưa tiền cho C để C đi mua ma túy về cùng sử dụng, N đồng ý và đưa cho C số tiền 70.000 đồng là số tiền do N và C cùng lao động tích góp được. Sau đó C và N đi lấy rau lợn tại khu vực bản C, xã Đ. Khoảng 14h cùng ngày, khi đang đi lấy rau đi lợn thì C gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi C đã hỏi và mua được của người phụ nữ đó 01 viên hồng phiến và một ít bột Heroine được bọc trong 01 gói giấy bạc với giá 70.000 đồng. C cất ma túy vào túi áo rồi tiếp tục đi làm. Khoảng 16h cùng ngày, C và N đi về nhà, C lấy viên hồng phiến mua được mang nghiền nhỏ trộn lẫn với Heroine để cùng N sử dụng. Khi C và N ngồi trên giường chuẩn bị sử dụng ma túy thì tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đến kiểm tra, phát hiện, thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 224/CT - VKS ngày 10/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố các bị can Giàng A C và Phàng Thị N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Giàng A C và Phàng Thị N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A C từ 27 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phàng Thị N từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: “Vật chứng vụ Giàng A C và Phàng Thị N, bắt ngày 19/9/2023 (vỏ niêm phong ban đầu); 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Giàng A C, ngày 19/9/2023. KQ: Dương tính; 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Phàng Thị N, ngày 19/9/2023. KQ: Dương tính và (một) chiếc bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng A C, Phàng Thị N.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa các bị cáo Giàng A C, Phàng Thị N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, các bị cáo khẳng định, vào ngày 19/9/2023 C và N đã sử dụng số tiền 70.000đ (là tiền đi làm thuê của các bị cáo) để bị cáo C đi mua 0,16g Heroin và Methamphetamine về để cùng bị cáo N sử dụng. Lời khai của các bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19 ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng của hai chất Methamphetamine và Heroine là 0,16 gam.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Giàng A C, Phàng Thị N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 19/9/2023 các bị cáo Giàng A C, Phàng Thị N đã có hành vi tàng trữ 0,16 gam Heroin và Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy rằng. Bị cáo Giàng A C là người khởi xướng và trực tiếp đi mua ma túy nên giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Phàng Thị N là người đưa tiền cho bị cáo C và cùng bị cáo C sử dụng ma túy nên giữ vai trò đồng phạm trong vụ án.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo là **nguy hiểm** cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, đều là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo Giàng A C đã từng bị kết án về tội phạm ma túy, đã được xóa án tích theo bản án số 193/2018/HSST ngày 18/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt Giàng A C 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Phàng Thị N đã từng bị Công an huyện Phù Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2018. Tuy nhiên, các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân các bị cáo không có tài sản gì có giá trị, gia đình bị cáo C thuộc hộ cận nghèo, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Đối với 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: “Vật chứng vụ Giàng A C và Phàng Thị N, bắt ngày 19/9/2023 (vỏ niêm phong ban đầu); 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Giàng A C, ngày 19/9/2023. KQ: Dương tính; 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Phàng Thị N, ngày 19/9/2023. KQ: Dương tính và (một) chiếc bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng. Xét thấy, đây là những vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác*: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Giàng A C như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa các bị cáo xin được miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng A C, Phàng Thị N.

[7] *Về thời hạn tạm giam*: Xét thấy thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Giàng A C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng A C 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 19/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phàng Thị N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Phàng Thị N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 19/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: “Vật chứng vụ Giàng A C và Phàng Thị N, bắt ngày 19/9/2023 (vở niêm phong ban đầu); 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Giàng A C, ngày 19/9/2023. KQ: Dương tính; 01 (một) phong bì thư có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Phàng Thị N, ngày 19/9/2023. KQ: Dương tính và (một) chiếc bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng.

4. Về án phí:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng A C, Phàng Thị N.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Ấn văn, Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Hương